

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 75/2020/HS-ST

Ngày: 30- 7- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trung;

2. Ông Nguyễn Thành Lễ.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: không có), sinh ngày 01-7-1997 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp TH, xã TV, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thanh N, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 07-8-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 75/2018/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng tính từ ngày 17-7-2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16-4-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lý Hoài A, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố M, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

2/ Anh Đào Trung V (Tên gọi khác: B1), sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp KT, xã CKi, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

3/ Chị Nguyễn Thị Ngọc G (tên gọi khác: L, BL), sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp ĐKII, xã TT, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 25/3/2020, Nguyễn Thanh H cùng với Nguyễn Thanh D, sinh năm 1995, ngụ: khu phố H, phường B2, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Thân Thanh P, sinh năm 1991, ngụ: ấp TL, xã TB, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đang ở nhà Hà Văn T1, sinh năm 1987, ngụ: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh thì có Huỳnh Văn T, sinh năm 1999, ngụ: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số 70G1- 678.84 (xe T mượn của Lý Hoài A, sinh năm 2001, ngụ: Khu phố M, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh) đến chơi. Khi thấy T chạy xe đến, Danh nhờ T chở H đi lấy tiền, T đồng ý; sau đó T chở H đến quán cà phê “Tiên Nhi” thuộc khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Khi đến quán, H kêu T ngồi chờ tại quán và cho H mượn xe chạy đến nhà của người tên Linh (không rõ họ tên, địa chỉ) để lấy tiền. H chạy xe đến nhà L1 nhưng thấy nhà khóa cửa nên H quay lại trả xe cho T, do không lấy được tiền nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 70G1-678.84 của T đem thế chấp bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này do cả hai đều hết tiền trả tiền nước nên H nói dối với T cho mượn xe đi mượn tiền trả tiền nước, T nghĩ H nói thật nên đồng ý cho mượn xe. Khi lấy được xe H chạy đến khu vực ngã ba Đất Sét thuộc xã TM, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh gặp Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1997, ngụ: Ấp ĐKII, xã TT, huyện TC, tỉnh Tây Ninh và nói dối xe của bạn nhờ thế chấp giùm nên G đồng ý và đem xe đến thế cho Đào Trung V, sinh năm 1990, ngụ: Ấp KT, xã CKi, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh được số tiền 18.000.000 đồng, H cho G 8.000.000 đồng để trả nợ, phần còn lại H tiêu xài cá nhân hết.

Do T ngồi chờ không thấy H quay lại trả xe nên đi về nói với A biết và đến Công an huyện TB, tỉnh Tây Ninh trình báo sự việc. Công an huyện TB thụ lý hồ sơ và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh điều tra theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển số 70G1-678.84 của Huỳnh Văn T tại khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện và bắt giữ.

* Kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-TTHS, ngày 16/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận 01 (một) xe mô tô biển số

70G1-xxxxx (đã qua sử dụng), nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng - đỏ - đen có giá trị 48.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-xxxxx, nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng - đỏ - đen đã trả lại cho chủ sở hữu Lý Hoài A đúng theo quy định.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Huỳnh Văn T và người liên quan Lý Hoài A đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường. Đối với người liên quan Đào Trung V yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường tổng số tiền 18.000.000 đồng, hiện H chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 81/CT - VKSTPTN ngày 14-6-2020 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Thanh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 174; điểm i; s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ **18 tháng đến 24 tháng tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. **Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.**

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-xxxxx, nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng - đỏ - đen đã trả lại cho chủ sở hữu Lý Hoài A.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đào Trung V 10.000.000 đồng.

* Bị cáo H không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài, vào ngày 25/3/2020 tại quán cà phê “Tiên Nhi” thuộc khu phố NT, Phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thanh H dùng thủ đoạn gian dối đối với Huỳnh Văn T để chiếm đoạt một xe mô tô biển số 70G1-xxxxx trị giá 48.000.000 đồng thì bị phát hiện, cụ thể: sau khi H và T không có tiền trả tiền nước cho quán cà phê “Tiên Nhi”, H đã nói dối với T cho mượn xe đi mượn tiền trả tiền nước, T nghĩ H nói thật nên đồng ý cho mượn xe. Khi lấy được xe H chạy đến khu vực ngã ba Đất Sét gặp Nguyễn Thị Ngọc G và nói dối xe của bạn nhờ thế chấp giữ nên G đồng ý và đem xe đến thế cho Đào Trung V được số tiền 18.000.000 đồng, H cho G 8.000.000 đồng để trả nợ, phần còn lại H tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có tính tham lam, lười lao động, muốn có nhiều tiền để tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lòng tin, nói dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, đồng thời, bị cáo đã có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-xxxxx, nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng - đỏ - đen đã trả lại cho chủ sở hữu Lý Hoài A.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Huỳnh Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Hoài A đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Trung V có yêu cầu bị cáo, chị G bồi thường số tiền 18.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 21/7/2020, anh V xác định lại yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu chị G liên đới bồi thường nên cần tuyên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Thị Ngọc G và Đào Trung V có hành vi thế chấp và nhận thế chấp xe mô tô biển số 70G1-378.84 của Nguyễn Thanh H nhưng không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 BLHS là có căn cứ.

[11] Đối với Nguyễn Thanh D, Thân Thanh P và Hà Văn T1 không biết và không thống nhất với Nguyễn Thanh H về việc chiếm đoạt xe mô tô của Huỳnh Văn T nên không xem xét, xử lý đồng phạm về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có cơ sở.

[12] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i; s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-xxxxx, nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng - đỏ - đen đã trả lại cho chủ sở hữu Lý Hoài A.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Hoài A đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đào Trung V số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã/phường địa phương nơi cư trú.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan